

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 10 NĂM HỌC 2025 – 2026
LỚP MẪU GIÁO NHỖ B3

Giáo viên: Phan Diệu Hoa – Bùi Thị Tuyết Ngân

Đã duyệt
Shedle
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I Từ 29/09 - 03/10	Tuần II Từ 06/10 - 10/10	Tuần III Từ 13/10 - 17/10	Tuần IV Từ 20/10 - 24/10	Tuần V Từ 27/10 - 31/10	Mục tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ sau hai ngày nghỉ cuối tuần. - Trẻ chào hỏi lễ phép với cô giáo, bố mẹ, ông bà khi đến lớp. - Thực hiện đúng các nề nếp lấy cất ba lô, giày, dép đúng nơi quy. - Cho trẻ xem tranh ảnh sách báo nói về ngày tết Trung thu, giải phóng thủ đô 10 - 10 (MT23) - Cho trẻ nghe hát các bài hát về bà, về mẹ, về chủ đề bản thân. - Chơi đồ chơi theo ý thích, chọn góc chơi mình thích.					1,8,9,10,11,12,23,29,30,31,35,44,43,48,49,50,54,57,66,68,72,77,78
Thể dục sáng	- Thứ 2 hàng tuần: Chào cờ. - Thứ 2 + 6 hàng tuần: tập dân vũ theo bài “Việt Nam ơi” - Thứ: 3,4,5: Tập thể dục theo nhạc chung của trường. * Rèn trẻ Thể dục sáng dưới sân trường: - Khởi động: (MT1) + Khởi động khớp háng - cổ + Xoay cổ tay - cổ chân + Khởi động tay - chân. - Trọng động: + Tay chân phối hợp + Bật nhảy - Hồi tĩnh: Di chuyển chậm, thả lỏng tay - chân. Cảm nhận thời tiết buổi sáng.					
Trò chuyện	- Trò chuyện không khí chào đón ngày Tết trung thu: + Ngày tết trung thu các con được làm gì? Xem gì? + Ngày tết trung thu còn có bánh gì? Đèn gì?.... + Con muốn có đồ chơi gì để vui tết Trung thu? - Trò chuyện về ngày Giải phóng thủ đô: Con thấy đường phố có gì? Ai được bố mẹ đưa đi chơi Hồ Gươm, ở đó họ trang trí như thế nào?					

	- Trò chuyện về ngày phụ nữ Việt Nam: Các có biết ngày phụ nữ Việt Nam là ngày nào không? - Trò chuyện về bản thân: Cho trẻ tự giới thiệu về tên tuổi của mình, giới tính. (MT43) - Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể trẻ: Trên cơ thể con có những bộ phận nào? - Trò chuyện về điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. (MT66) - Trò chuyện về thực phẩm tốt cho cơ thể trẻ: Chúng mình cần ăn những thức ăn gì để cho cơ thể luôn khỏe mạnh? Con hãy kể tên một số món ăn hàng ngày mà con biết. - Trò chuyện về cách luyện tập, nghỉ ngơi và giữ VS cơ thể; Cách ăn uống để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh, biết ăn nhiều rau, nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng (MT10) - Trò chuyện về địa chỉ của gia đình trẻ (số nhà, đường phố/thôn, xóm) (MT44)						
Hoạt động học	Thứ 2	PTVĐ: - VĐCB: Bật liên tục về phía trước. - TC: Nổ bóng ngô	PTVĐ: - VĐCB: Đi theo đường hẹp - Trèo lên xuống ghế.	PTVĐ: - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay - Chạy nhanh 10m.	PTVĐ: - VĐCB: Trườn sấp kết hợp chui qua cổng.	PTVĐ: - VĐCB: Đi trên ghế băng đầu đội túi cát. - TCVD: Chung sức.	
	Thứ 3	HĐ Steam: Làm đèn lồng	HĐTH: Vẽ chiếc kem	HĐTH: Bé làm quen với kéo, cắt theo đường thẳng, đường viền của hình	HĐTH: Trang trí bưu thiếp tặng mẹ.	HĐTH: Nặn khuôn mặt cười	
	Thứ 4	LQVT: Đếm đến 2, nhận biết chữ số 2	LQVT: Dạy trẻ ghép đôi theo cặp	LQVT: Dạy trẻ phân biệt hình vuông với hình chữ nhật.	LQVT: Dạy trẻ nhận biết, đếm đúng các nhóm có 3 đối tượng	LQVT: Dạy trẻ so sánh, thêm bớt để tạo sự bằng nhau trong phạm vi 3	
	Thứ 5	KHÁM PHÁ: Ngày tết Trung thu	KHÁM PHÁ: Ngày sinh nhật của bé.	KHÁM PHÁ: Món ăn tốt cho cơ thể bé. (MT8)	KHÁM PHÁ: Ngày phụ nữ VN 20/10	KHÁM PHÁ: Chức năng của các giác quan	

	Thứ 6	LQVH: Truyện: Sự tích đèn kéo quân (Trẻ chưa biết)	HD ÂM NHẠC - NDC: Dạy hát: Bạn có biết tên tôi. - NDKH: Nghe hát: Nắm tay thân thiết. (MT77)	LQVH: Thơ: Phải là hai tay (Trẻ chưa biết) (MT54)	HD ÂM NHẠC - NDC: VTTN: Cô và mẹ (MT78) - NDKH: Trò chơi: Tai ai tinh.	LQVH: Truyện: Cái môm (Trẻ chưa biết)	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế.						
	- HĐMD: + <i>QS đèn lồng trong sân trường và một số hình ảnh về các kiểu dáng đèn lồng (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam)</i> . + <i>QS và thảo luận về chiếc đèn lồng cô làm. (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam)</i> . + QS thí nghiệm: Hạt tiêu chạy trốn. + Xếp hình đèn lồng từ viên sỏi. - TCVD: Sang sông về sông, thi xem ai nhanh nhất, dung dăng dung dề.	- HĐMD: + Tạo hình khuôn mặt từ lá cây khô. + Quan sát bóng của mình. + Quan sát thời tiết mùa thu. + Quan sát thí nghiệm: Súc hút của ma sát. + Vẽ phân theo ý thích. - TCVD: Mèo đuôi chuột, bóng tròn to, dung dăng dung dề, sang sông về sông.	- HĐMD: + Bịt mắt, đoán mùi hoa qua khứu giác. + In hình hoa - lá cây bằng cách phun màu quanh hoa - lá. + Quan sát thí nghiệm thổi bóng bay bằng chai + Vẽ phân: Vẽ bóng của bạn trên sân trường. - TCVD: Kéo co, thỏ đôi chuông, rồng rắn lên mây, tìm bạn thân, nhảy lò cò.	- HĐMD: + Xem tranh ảnh sưu tầm các hoạt động trong ngày 20/10. + Giải câu đố về các giác quan. + Quan sát trời mưa. + Quan sát thí nghiệm hình vẽ nổi trên mặt nước. + Vẽ phân: Vẽ hoa, bưu thiếp tặng bà, mẹ. - TCVD: Trời nắng trời mưa, làm theo người quản trò, thả đĩa ba ba, trời nắng trời mưa.	- HĐMD: + QS cây hoa hồng. + Đạo quanh sân trường tìm và đọc tên các chữ số (MT29) + QS tranh ảnh bảng biểu quanh sân trường. + Quan sát thí nghiệm: Giấy không thấm nước. + Vẽ phân: Vẽ các giác quan. - TCVD: Bịt mắt bắt dê, dung dăng dung dề, ai nhanh nhất, cướp cờ		
	- Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phân, Chơi câu cá. + Chơi với đồ chơi ngoài trời. Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.						

	+ Tự chọn đồ chơi, chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi mang theo.	
	- Thứ 6 hàng tuần: + Giao lưu các trò chơi vận động giữa các tổ, nhóm: " Đi cà kheo, cướp cờ, kéo co" + Giao lưu với các bạn trong khối qua TC: "Đá bóng". (cuối tháng).	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: - Tuần 1: Góc nấu ăn: Dạy trẻ bày cỗ trung thu. + Kỹ năng: Rèn kỹ năng bày cỗ trung thu: Trải khăn, bày đĩa hoa quả, bánh kẹo, cốc, đĩa, thìa, đĩa... + Chuẩn bị: Bánh kẹo, hoa quả, cốc uống nước, bát, đĩa.... - Tuần 2: Góc xây dựng: Xây nhà, xây sân tập thể dục cho bé + Kỹ năng: Rèn kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh nhau. + Chuẩn bị: Đồ chơi xây dựng (Hàng rào, gạch, cây xanh, hoa, cỏ, các khối gỗ, bộ lắp ghép,...) - Tuần 3: Góc thực hành cuộc sống: Chuyển hạt bằng thìa, tập đánh răng theo mô hình. + Kỹ năng: Rèn kỹ năng xúc thìa, cách đánh răng đúng cách. + Chuẩn bị: Hạt, thìa; mô hình răng, bàn chải. - Tuần 4: Tạo hình: Vẽ chân dung, làm bưu thiếp. + Kỹ năng: Rèn kỹ năng vẽ nét thẳng, vẽ nét cong tròn khép kín, tô màu gọn không chồm ra ngoài. Rèn kỹ năng xé và bôi hồ, chấm dán, tạo bố cục bưu thiếp. + Chuẩn bị: Bút màu, giấy vẽ, bìa màu, giấy màu, hồ dán. - Góc phân vai: Gia đình, bán hàng, nấu ăn. - Góc học tập: Tìm các hình theo yêu cầu của bài tập, tìm các hình học cơ bản và ghép các hình thành 1 hình mới. - Góc văn học: Xem sách, làm sách về các khuôn mặt cảm xúc. - Nghệ thuật : Vẽ, nặn, xé dán, hát múa về: ngày phụ nữ Việt Nam, bản thân. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh: Tưới cây, nhặt lá vàng, lau lá cây. - Góc khám phá: Các giác quan, bộ phận cơ thể người.	
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ rửa tay bằng xà phòng và kỹ năng lau mặt đúng thao tác, tự thay quần áo khi bị ướt bẩn (MT11) - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách, đi vệ sinh đúng nơi qui định. - Rèn trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. (MT12) - Thực hiện thói quen văn minh trong khi ăn: Mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ - Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có	

	thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... (MT9) - Rèn cho trẻ kỹ năng lấy nước uống và uống nước.					
Hoạt động chiều	- HD cách lau mặt trước khi ăn, lau miệng sau khi ăn. <i>- HD trẻ nêu ý tưởng và vẽ thiết kế cách làm đèn lồng (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam).</i> <i>- HD trẻ chuẩn bị các nguyên vật liệu để làm đèn lồng (chuẩn bị dữ liệu cho hoạt động Steam).</i> - Dạy trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định. (MT72) - HD Âm Nhạc: Dạy hát: Đêm Trung thu.	- Dạy trẻ cách mời cơm trước khi ăn. - Cho trẻ xem một vài hình ảnh về 4 loại nhóm chất thực phẩm: https://youtu.be/Aedt2MID5L8?si=5XmaAnzinl9FnHQq - HD trò chơi hãy nói rõ để tôi nghe có thể hiểu được. (MT50) - Xem clip về ngày giải phóng thủ đô 10/10: https://youtu.be/0D2iyQQ7cRY?si=89_zdIzjkXs1UVMN - Dạy trẻ làm quen chữ cái O . - LQVH: Truyện: Mỗi người một việc.	- Dạy trẻ cách xúc cơm, cách bê bát, cất bát. - Dạy trẻ nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh- ảnh. (MT68) - Dạy trẻ SS số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. (MT31) - HD Âm nhạc: Dạy hát bài: Mời bạn ăn - Làm vở toán: Bài giống nhau (Tr.4)	- Dạy trẻ cách lấy nước và uống nước. - Dạy trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp (MT57) - Dạy trẻ cách lắng nghe và trao đổi với người đối thoại (MT49) - HD trẻ tìm tranh ảnh theo nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ.... (MT48) - Dạy trẻ làm quen chữ cái Ô . - LQVH: Thơ: Tâm sự của cái mũi.	- Dạy trẻ cách xúc miệng bằng nước muối. - Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 (MT30) - Dạy trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. (Số nhà, số trên sách báo, số trên vé xe, tàu, thang máy..) (MT35) - Dạy trẻ làm quen chữ cái Ơ . - HD Âm nhạc: Dạy hát: Khuôn mặt cười.	
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc.					
	- Thứ 6 hàng tuần: + Vui múa hát. + Nhận xét tuyên dương + Phát phiếu bé ngoan.					

[illegible]

	Nhận xét của Ban giám hiệu:
	
	
	
	
	
	

PHIÊN CHẾ MỤC TIÊU THÁNG 10

Mục tiêu 1: Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

Mục tiêu 8: Biết một số thực phẩm cùng nhóm:

- Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm.
- Rau, quả chín có nhiều vitamin.

Mục tiêu 9: Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...

Mục tiêu 10: Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.

Mục tiêu 11: Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở:

- Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng.
- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.

Mục tiêu 12: Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.

Mục tiêu 23: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.

Mục tiêu 29: Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”; “Là số mấy?”...

Mục tiêu 30: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. *Đếm xuôi, đếm ngược trong phạm vi 10. Nhận biết trật tự dãy số từ 0-10*

Mục tiêu 31: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

Mục tiêu 35: Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày. *(Số nhà, số trên sách báo, số trên vé xe, tàu, thang máy..)*

Mục tiêu 43: Nhận biết bản thân, trường lớp mầm non

- Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện
- Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.

- Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.
- Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.

Mục tiêu 44: Nhận biết gia đình và cộng đồng

- Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.
- Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.

Mục tiêu 48: Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...

Mục tiêu 49: Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.

Mục tiêu 50: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.

Mục tiêu 54: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

Mục tiêu 57: Sử dụng các từ như “mời cô”, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.

Mục tiêu 66: Thể hiện ý thức về bản thân

- Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.
- Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.

Mục tiêu 68: Nhận biết và gọi tên cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh- ảnh.

Mục tiêu 72: Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.

Mục tiêu 77: Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật:

- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.
- Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

Mục tiêu 78: Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc:

- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...
- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, vận động minh họa, múa, *nhảy flashmob, aerobic*...).
- *Biết cách sử dụng bộ gõ cơ thể Phân biệt được sự khác biệt của các nhạc cụ theo 1 - 2 dấu hiệu (đặc điểm, chất liệu, cách sử dụng).*